

BÁO CÁO
Giá thị trường Quý II và 6 tháng năm 2026

Thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường; Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 70/2025/QĐ-UBND 19/9/2025 của UBND tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu. Trên cơ sở báo cáo của các Sở quản lý ngành, lĩnh vực, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu báo cáo tình hình giá thị trường Quý II và 6 tháng năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ QUÝ II VÀ 6 THÁNG NĂM 2026

1. Mặt bằng giá cả thị trường và diễn biến mặt bằng giá cả thị trường hàng hóa dịch vụ; nguyên nhân biến động mặt bằng giá thị trường, giá hàng hóa dịch vụ:

Tình hình giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong Quý II và 6 tháng năm 2026, thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh ổn định, giá cả được kiểm soát. Trước, trong và sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ, ngày lễ... tình hình cung cầu thị trường diễn ra sôi động như quy luật hàng năm, nguồn cung hàng hóa dồi dào, phong phú, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng cho nhân dân, không xảy ra tình trạng sốt hàng hay tăng giá bất hợp lý làm bất ổn thị trường.

2. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI):

- Theo số liệu báo cáo của Chi cục thống kê Lai Châu chỉ số giá tiêu dùng (CPI) quý II/2026 tăng 2,26 % so với quý I/2026, tăng 5,27% so với cùng quý năm 2025, tăng 7,25 so với kỳ gốc năm 2024; Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng năm 2026 tăng 3,95% so với cùng kỳ năm 2025.

Nhóm hàng hóa, dịch vụ	Chỉ số giá quý báo cáo so với:				Bình quân cùng kỳ
	Kỳ gốc 2024	Quý II/2025	Tháng 12/2025	Quý I/2026	
CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG	107,25	105,27	104,47	102,26	103,95
I. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	109,90	106,14	104,47	100,80	105,48

Nhóm hàng hóa, dịch vụ	Chỉ số giá quý báo cáo so với:				Bình quân cùng kỳ
	Kỳ gốc 2024	Quý II/2025	Tháng 12/2025	Quý I/2026	
<i>Trong đó: 1- Lương thực</i>	107,45	101,88	102,87	101,20	101,30
<i>2- Thực phẩm</i>	109,68	106,46	104,01	100,31	106,00
<i>3- Ăn uống ngoài gia đình</i>	112,85	107,90	107,85	102,79	106,32
II. Đồ uống và thuốc lá	103,63	101,54	101,43	100,12	101,41
III. May mặc, mũ nón và giày dép	107,31	107,47	107,61	105,10	104,76
IV. Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	106,88	105,30	104,48	103,37	103,50
V. Thiết bị và đồ dùng gia đình	106,60	102,99	103,71	102,57	101,70
VI. Thuốc và dịch vụ y tế	108,55	100,41	100,41	100,44	100,20
<i>Trong đó: Dịch vụ y tế</i>	111,81	100,01	100,01	100,01	100,01
VII. Giao thông	104,10	109,21	108,87	106,74	105,00
VIII. Thông tin và truyền thông	101,67	100,54	100,54	100,83	100,12
IX. Giáo dục	101,41	101,47	100,82	100,69	101,12
<i>Trong đó: Dịch vụ giáo dục</i>	100,27	100,27	100,27	100,27	100,14
X. Văn hóa, giải trí và du lịch	103,58	103,21	101,64	100,35	102,88
XI. Hàng hóa và dịch vụ khác	108,05	105,76	104,76	102,65	104,63
Chỉ số giá vàng	203,12	142,20	104,50	93,05	161,76
Chỉ số giá đô la Mỹ	105,19	101,11	99,91	100,37	101,95

Diễn biến chỉ số giá một nhóm ngành Quý II/2026 so với Quý I/2026, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 11 nhóm tăng giá, cụ thể: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,8%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,12%; Nhóm may mặc, mũ nón và giày dép tăng 5,1%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 3,37%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 2,57%; Nhóm giao thông tăng 6,74%; nhóm thông tin và truyền thông tăng 0,83 %; Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,44%; nhóm giáo dục tăng 0,69%; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 2,65%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,35%. Trong Quý II giá vàng giảm 6,95% và giá Đô la Mỹ tăng 0,37% so với Quý I/2026.

Diễn biến chỉ số giá một nhóm ngành 6 tháng đầu năm 2026 so với cùng kỳ 6 năm 2025, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 11 nhóm tăng giá, cụ thể: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 5,48%; Nhóm giao thông tăng 5%; Nhóm may mặc, mũ nón và giày dép tăng 4,76%; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 4,63%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 3,5%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 2,88%; Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,7%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 1,41%; nhóm giáo dục tăng 1,12%; Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,2%; nhóm thông tin và truyền thông tăng 0,12 %; Trong 6 tháng năm 2026 giá vàng tăng 61,76% và giá Đô la Mỹ tăng 1,95% so với 6 tháng năm 2025.

- Chỉ số giá tiêu dùng 6 tháng năm 2026: Tháng 01/2026, CPI tăng 0,36% do so với tháng 12/2025 do giá lương thực, thực phẩm tươi sống tăng ở hầu hết

các mặt hàng do nhu cầu tiêu dùng tăng và ảnh hưởng bởi thời tiết; sang tháng 02/2026, CPI tăng cao 2,41% so với tháng 01/2026 do tháng 2 trùng vào ngày lễ ông Công, ông Táo và dịp Tết Nguyên Đán nên nhu cầu mua sắm hàng hóa và dịch vụ của người dân tăng cao, giá lương thực, thực phẩm tươi sống tăng ở hầu hết các mặt hàng, giá thịt gia súc, gia cầm tăng, giá lợn hơi tăng và nhiều mặt hàng tăng; sang tháng 3/2026, CPI tăng mức 0,56% so với tháng 2 do nhu cầu tiêu dùng của người dân giảm, giá thực phẩm giảm, nhu cầu về mua sắm, giải trí giảm, tuy nhiên Chỉ số nhóm giao thông tháng 03/2026 tăng 11,14% so với tháng trước, tác động làm CPI chung tăng, chủ yếu là do các lần điều chỉnh giá mặt hàng nhiên liệu xăng, dầu trong tháng; sang tháng 4/2026, CPI tăng mức 1,25% so với tháng 3/2026 do giá lương thực, thực phẩm, giá ăn uống ngoài gia đình, may mặc, mũ nón, giày dép, giá gas sinh hoạt, giá xăng dầu điều chỉnh tăng/giảm và giá vật liệu xây dựng tăng là nguyên nhân chính tác động đến chỉ số giá tiêu dùng tháng 4/2026 trên địa bàn tỉnh tăng so với tháng trước; sang tháng 5/2026, CPI tăng mức 0,03% so với tháng 4/2026 do giá gas, giá xăng trong nước tăng theo giá nhiên liệu thế giới, giá vật liệu xây dựng tăng do chi phí nguyên liệu đầu vào, vận chuyển gia tăng là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng so với tháng trước; sang tháng 6/2026, CPI giảm mức 0,6% so với tháng 5/2026 do giá lương thực, thực phẩm giảm, giá nhiên liệu được điều chỉnh giảm trong tháng là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6/2026 so với tháng trước.

Giá vàng, giá đôla Mỹ trên địa bàn tỉnh chịu ảnh hưởng của giá vàng, giá đôla thế giới và giá trong nước.

3. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ: Có Bảng phụ lục kèm theo.

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

Trong 6 tháng đầu 2026, thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, nguồn cung dồi dào, giá cả cơ bản được kiểm soát. Giá lương thực, thực phẩm tăng; giá xăng dầu biến động tăng, giảm trong từng tháng; nhóm giá may mặc, mũ nón, giày dép; Nhóm giá nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD; nhóm giá hàng hóa và dịch vụ khác; giá dịch vụ y tế, giá vàng tăng là nguyên nhân chủ yếu làm chỉ số giá (CPI) trên địa bàn tỉnh tăng trong quý. Cụ thể:

- Vào cuối tháng 01 và đầu tháng 02/2026 là các tháng gần Tết và tháng Tết Nguyên đán cổ truyền của dân tộc nên nhu cầu tiêu dùng hàng hóa tăng cao, nhất là nhóm hàng lương thực, thực phẩm tươi sống, thiết bị và đồ dùng gia đình...; từ tháng 3 đến nay do ảnh hưởng của giá xăng dầu thế giới tăng cao kéo theo nhiều hàng hóa dịch vụ tăng theo như giá gas, giá vật liệu xây dựng, dịch vụ

vận tải, giá phân bón...ngoài ra các nhóm hàng hóa khác cũng tác động làm tăng CPI từng thời điểm trong các tháng.

- Nhóm có chỉ số giá tiêu dùng biến động tăng mạnh nhất là nhóm giao thông tháng 03/2026 tăng 11,14% so với tháng 2/2026; Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tháng 2 tăng 4,55% so với tháng 1/2026; nhóm May mặc, mũ nón và giày dép tháng 3 giảm 2,35 % tháng 2 và tăng cao ở tháng 4 tăng 5,34% so với tháng 3; Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tháng 3 giảm 2,2% so với tháng 2/2026; Nhóm giao thông tháng 6 giảm 3,61% so với tháng 5...

- Giá bán lẻ gas Petrolimex trên địa bàn các xã, phường các tháng trong quý I năm 2026 ổn định từ 485.000 - 505.000 đ/bình/12kg; từ tháng 4 Giá bán lẻ gas Petrolimex trên địa bàn các xã, phường trong tháng tăng so với tháng 3 giá từ 676.680 - 696.684 đồng/bình/12kg (bình quân tăng 191.664 đồng/bình/12kg); tháng 5/2026 ổn định so với tháng 4/2026 giá từ 676.680 - 696.684 đồng/bình/12kg; tháng 6 giá bán lẻ gas Petrolimex trên địa bàn các xã, phường trong tháng giảm so với tháng 5 giá từ 630.000 - 650.000 đồng/bình/12kg (bình quân giảm 46.682 đồng/bình/12kg); trong 6 tháng Công ty TNHH MTV xăng dầu Lai Châu có khoảng 32 lần điều chỉnh giá bán lẻ xăng, dầu do đó ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng trong quý; đặc biệt trong tháng 3/2026 tần suất điều chỉnh rất cao, liên tục trong các ngày 5, 7, 10, 11, 12, 13, 14, 19, 24, 25 và 26/3 do công tác điều hành giá; giá nước sạch sinh hoạt từ tháng 1-5/2026 ổn định, từ tháng 6 giá tăng 14,12% so với tháng 5/2026 (bán lẻ bình quân nước sạch đô thị 9.700 đồng/m³).

- Giá vàng, giá đôla Mỹ trên địa bàn tỉnh chịu ảnh hưởng của giá vàng, giá đôla thế giới và giá trong nước.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá: Các Sở quản lý, ngành lĩnh vực chủ trì tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành 01 Nghị quyết; trình UBND tỉnh ban hành 06 Quyết định¹ về lĩnh vực quản lý

¹ Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 103/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Lai Châu quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập; mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Lai Châu từ năm học 2025-2026.

Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh Quyết định số 05/2026/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; trình UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 70/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu (Tờ trình số 3855/TTr-STC ngày 25/6/2026); Công văn số 3803/STC-QLGCS ngày 23/6/2026 xin ý kiến hồ sơ dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2022 và Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu (trong đó đã ban hành: 04 Quyết định; đang trình ban hành: 02 Quyết định).

2. Tình hình triển khai chương trình bình ổn thị trường và các biện pháp bình ổn giá: Các Sở chuyên ngành đã Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 21 lượt² văn bản chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND các xã phường nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh Quyết định số 48/2026/QĐ-UBND ngày 20/6/2026 Quy định khung giá cho thuê nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 49/2026/QĐ-UBND ngày 20/6/2026 Quy định khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Sở Công thương tham mưu UBND tỉnh Quyết định số 43/2026/QĐ-UBND ngày 20/6/2026 Quyết định bãi bỏ Quyết định của UBND tỉnh Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 phê duyệt giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ tại và Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

² Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ban hành: (1) Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22/01/2026 về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; (2) số 1666/UBND-KTN ngày 13/3/2026 V/v chỉ đạo công tác quản lý, điều hành giá năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu; (3) số 1910/UBND-KTN ngày 20/3/2026 về triển khai Công văn số 2058/VPCP-KTTH ngày 10/3/2026 của Văn phòng Chính phủ; (4) số 2161/UBND-KTN ngày 27/3/2026 v/v theo dõi diễn biến giá thị trường (Công văn số 3136/BTC-QLG ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Công điện số 21/CĐ-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ);

Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh ban hành các Công văn: (1) số 753/UBND-KTN ngày 30/01/2026 về việc tăng cường các giải pháp quản lý, bình ổn giá vật liệu xây dựng; (2) số 1245/UBND-KTN ngày 24/02/2026 về việc tăng cường các giải pháp quản lý, bình ổn giá vật liệu xây dựng; (3) số 2050/UBND-KTN ngày 25/3/2026 V/v tăng cường theo dõi, quản lý giá và bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; (4) số 3805/UBND-KTN ngày 18/5/2026 tiếp tục thực hiện Công điện số 25/CĐ-TTg ngày 21/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ; (5) số 4117/UBND-KTN ngày 25/5/2026 v/v tăng cường theo dõi, quản lý giá và bảo đảm nguồn cung vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh; (6) số 4119/UBND-KTN ngày 25/5/2026 tăng cường kết nối cung - cầu, công khai thông tin về vật liệu xây dựng sản xuất trên địa bàn tỉnh;

Sở Công thương tham mưu UBND tỉnh ban hành: (1) Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 13/01/2026 về việc tổ chức Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; (2) số 812/UBND-TH ngày 02/02/2026 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phục vụ Nhân dân đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; (3) số 1572/UBND-TH ngày 10/3/2026 V/v tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh xăng, dầu trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp; (4) số 1671/UBND-KTN ngày 13/3/2026 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 06/CT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an ninh năng lượng trước diễn biến phức tạp của cuộc xung đột quân sự tại Trung Đông; (5) số 1920/UBND-KTN ngày 20/3/2026 v/v triển khai thực hiện Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 11/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm cung ứng xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp; (6) số 2070/UBND-KTN ngày 25/3/2026 Triển khai Thông báo số 142/TB-VPCP ngày 20/3/2026 và Thông báo số 146/TB-VPCP ngày 22/3/2026 của Văn phòng Chính phủ; (7) số 2215/UBND-KTN ngày 30/3/2026 V/v công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại trong kinh doanh xăng dầu; (8) số 2077/UBND-KTN ngày 25/3/2026 V/v Triển khai Công điện số 23/CĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ; (9) số 2770/UBND-KTN ngày 15/4/2026 về việc triển khai các giải pháp bình ổn thị trường, kiểm soát lạm phát, tháo gỡ khó khăn cho các ngành hàng chịu sự tác động của xung đột quân sự giữa Mỹ, Israel và Iran; (10) số 3070/UBND-KTN ngày 23/4/2026 về việc tăng cường triển khai công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá trên địa bàn tỉnh.

Sở y tế tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 2674/UBND-KTN ngày 13/4/2026 về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá thuốc, thiết bị y tế, dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

3. Công tác định giá của tỉnh: Các Sở quản lý, ngành lĩnh vực thẩm định trình UBND tỉnh ban hành 05 Quyết định³ đối với hàng hóa dịch vụ đối với hàng hóa dịch vụ do Nhà nước định giá (trong đó đã ban hành: 04 Quyết định; đang trình ban hành: 01 Quyết định).

4. Tình hình thực hiện kê khai giá: Trong quý các cơ quan chuyên môn trên địa bàn tỉnh thực hiện tiếp nhận 119 lượt kê khai giá (*kê khai giá vật liệu xây dựng: 09 hồ sơ, kê khai giá dịch vụ vận tải: 26 hồ sơ, kê khai giá ga: 14 hồ sơ; kê khai giá xăng dầu thành phẩm: 70 hồ sơ*) đảm bảo đúng thời gian quy định.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá: Không có.

6. Các nội dung liên quan khác

- Tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo tình hình giá cả thị trường đảm bảo đúng thời gian quy định.

Sở Tài chính phối hợp với các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 3642/UBND-KTN ngày 12/5/2026 triển khai thi hành Luật Giá sửa đổi và các văn bản quy định chi tiết; Công văn số 3571/UBND-KTN ngày 11/5/2026 về việc đôn đốc các xã, phường báo cáo quyết toán thực hiện chính sách hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025

- Sở Xây dựng có Công văn số 455/SXD-KT&VLXD ngày 23/01/2026 về việc triển khai một số nội dung xác định giá vật liệu xây dựng đến hiện trường công trình và xác định đơn giá nhân công xây dựng trong trường hợp công bố giá của địa phương không phù hợp; Công văn số 1469/SXD-KT&VLXD ngày 27/3/2026 về tăng cường công tác quản lý giá cước vận tải trước biến động giá nhiên liệu.

- Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ban hành Thông báo số 02/TB-UBND ngày 16/01/2026 Thông báo bổ sung Danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Thông báo số 03/TB-UBND ngày 21/01/2026 bổ sung Danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

³ Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh Quyết định số 3320/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 phê duyệt giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Sở Công thương tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 07/4/2026 về việc ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước

Sở Xây dựng tham mưu trình UBND tỉnh Quyết định: số 888/QĐ-UBND ngày 08/5/2026 Định giá cụ thể nước sạch đô thị năm 2026 của Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu; số 1022/QĐ-UBND ngày 22/5/2025 Ban hành giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức giá tối đa dịch vụ ra, vào các bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh Lai Châu; đang trình Tờ trình số 3226/TTr-SXD ngày 26/6/2026 về việc ban hành Khung giá dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Sở Tài chính có ý kiến đối với giá mua cao su chia cho người dân góp quyền sử dụng đất khai thác năm 2025 theo đề nghị của: Công ty Cổ phần cao su Lai Châu II (công văn số 3157/STC-QLGCS ngày 29/5/2026); Công ty Cổ phần Cao su Lai Châu (công văn số 3159/STC-QLGCS ngày 29/5/2026).

- Tham mưu UBND tỉnh báo cáo số 64/BC-UBND ngày 29/01/2026 về tình hình thực hiện công tác định giá tài sản trong tổ tụng hình sự năm 2025; báo cáo số 210/BC-UBND ngày 27/3/2026 về tình hình thực hiện các quy định tại Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ; Tham gia ý kiến dự thảo các Thông tư⁴ của các Bộ, ngành về lĩnh vực giá.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 24/5/2026 về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Lai Châu; tham mưu Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh ban hành Quyết định số 01/QĐ-HĐTĐGDCT ngày 24/5/2026 về việc ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Lai Châu và Quyết định số 02/QĐ- HĐTĐGDCT ngày 24/5/2026 của về việc thành lập tổ giúp việc Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Lai Châu. Theo đó Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh đã có Thông báo số 54/TB-HĐTĐGDCT ngày 25/5/2026 thông báo kết quả thẩm định phương án giá đất cụ thể của 02 thửa đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2026 theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3311/TTrSNNMT ngày 25/5/2026.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 11/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Thành lập Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định hệ số điều chỉnh giá đất tỉnh Lai Châu; tham mưu Chủ tịch Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định hệ số điều chỉnh giá đất tỉnh Lai Châu ban hành Quyết định số 01/QĐ-HĐTĐ ngày 22/6/2026 của về việc ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định hệ số điều chỉnh giá đất tỉnh Lai Châu và Quyết định số 02/QĐ-HĐTĐ ngày 22/6/2026 của về việc thành lập tổ giúp việc Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định hệ số điều chỉnh giá đất tỉnh Lai Châu. Theo đó Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh đã có thông báo kết quả thẩm định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2026 theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 3780/TTrSNNMT ngày 10/6/2026.

- Tham gia Hội đồng tiêu hủy vật chứng tài sản của Cục thi hành án dân sự 06 lượt; tiếp nhận tài sản tịch thu bàn giao từ Cục thi hành án dân sự tỉnh 06 lượt; Công tác xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, vật chứng vụ án:

⁴ Thông tư bãi bỏ Thông tư liên tịch số 103/2001/TTLT- BTC-BVGCP-BVHTT-BNG ngày 24 tháng 12 năm 2001 của Bộ Tài chính - Ban Vật giá Chính phủ - Bộ Văn hoá Thông tin - Bộ Ngoại giao hướng dẫn thực hiện trợ giá đối với cước vận chuyển ấn phẩm văn hoá, giá vé máy bay của các đoàn nghệ thuật đi biểu diễn phục vụ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; dự thảo Thông tư bãi bỏ toàn bộ một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành; dự thảo Thông tư quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hoá, dịch vụ thực hiện kê khai giá do Bộ Công Thương quản lý; dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 83/2024/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế, chính sách về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán do Nhà nước định giá áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Sở Tài chính đã ban hành thông báo kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và ký hợp đồng bán đấu giá tài sản với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, theo đó đã bán thành công 02 lô tài sản, không thành công 02 lô tài sản; tham gia hội đồng xác định giá khởi điểm theo đề nghị của Công an tỉnh: 02 lượt.

- Đối với công tác định giá tài sản: Sở nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh 04⁵ quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản cấp tỉnh theo đó Hội đồng đã xây dựng kế hoạch định giá tài sản và ban hành 04 kết luận định giá tài sản theo 04 yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tổ tụng hình sự; Sở Tài chính có văn bản trả lại hồ sơ theo 01 Yêu cầu định giá tài sản; thực hiện báo cáo tình hình, kết quả công tác giám định, định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đảm bảo thời gian quy định.

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG

1. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường và giá một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu Quý III năm 2026.

- Nhóm hàng lương thực, thực phẩm như: thóc, gạo tẻ thường, gạo tẻ ngon, gạo nếp, giá thịt gia súc, gia cầm, mặt hàng hải sản tươi sống tăng do nguồn cung và giá đầu vào tăng chưa đáp ứng được thị trường; các mặt hàng rau củ, quả có sự biến động tùy theo mùa vụ.

- Nhóm vật tư nông nghiệp; Nhóm giải trí và du lịch; Nhóm đồ uống, bánh kẹo, thuốc lá; Nhóm giáo dục; Nhóm vật liệu xây dựng, chất đốt; Thuốc chữa bệnh cho người, dịch vụ y tế có xu hướng tăng.

- Nhóm giao thông có xu hướng giảm do giá xăng dầu thế giới giảm;

- Giá vàng, Giá xăng dầu, giá Gas, giá Đô la Mỹ biến động theo giá trong nước và thế giới.

2. Dự kiến phương án điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá: Sở Xây dựng tiếp tục thực tham mưu UBND tỉnh ban hành Khung giá dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

- Chủ động theo dõi tình hình biến động của giá cả thị trường, tổng hợp báo cáo của các Sở, UBND các huyện, thành phố, kịp thời báo cáo tình hình giá cả thị trường hàng tháng đảm bảo đúng quy định theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC

⁵ Các Quyết định của UBND tỉnh: Số 139/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2026 (Yêu cầu số 567/YC-CSKT ngày 15/01/2026 của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh); số 340/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 (Yêu cầu số 2155/YC-CSKT ngày 26/02/2026 của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh); số 378/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2026 (Yêu cầu số 07/YC-KL ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Hạt Kiểm lâm Sin Hồ); số 784/QĐ-UBND ngày 21/4/2026 (Yêu cầu số 4214/YC-CSKT ngày 16/4/2026 của cơ quan CSĐT - Công an tỉnh).

ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, chế độ báo cáo giá thị trường.

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ ngành, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Sở quản lý ngành, lĩnh vực theo chức năng nhiệm vụ chủ động theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả thị trường các mặt hàng thuộc lĩnh vực quản lý để tham mưu UBND tỉnh các biện pháp, giải pháp quản lý điều hành phù hợp, kịp thời; chủ động dự báo và có phương án đảm bảo cân đối cung cầu, điều tiết hoạt động sản xuất, bảo đảm cung ứng, lưu thông, phân phối, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, tăng giá đột biến, nhất là các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu như xăng dầu, vật liệu xây dựng, lương thực, thực phẩm, giống vật tư nông nghiệp, dịch vụ vận tải,...

- Tiếp tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền tham mưu UBND tỉnh quyết định phải bãi bỏ, sửa đổi bổ sung, ban hành mới theo quy định Luật Giá và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Tham mưu Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh tổ chức họp, thống nhất về nội dung thẩm định phương án giá đất cụ thể để xác định giá khởi điểm đấu giá Quyền sử dụng đất đối với các dự án theo đề nghị của sở Nông nghiệp và Môi trường tại: Tờ trình số 4235/TTr-SNNMT ngày 24/6/2026 (dự án Khu thương mại và nhà ở Lai Châu, tổ 8, phường Đoàn Kết, tỉnh Lai Châu); Tờ trình số 4223/TTr-SNNMT ngày 24/6/2026 (dự án Tổ hợp thương mại dịch vụ và nhà phố Lai Châu, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu).

- Tham mưu thành lập Hội đồng định giá tài sản thực hiện nhiệm vụ định giá tài sản theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự (nếu có); Tiếp tục tham mưu bán đấu giá tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân do Cục thi hành án dân sự chuyển giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh khác (nếu có).

Trên đây là báo cáo giá thị trường và công tác quản lý giá Quý II và 6 tháng năm 2026, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu Báo cáo Cục quản lý Giá - Bộ Tài chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục QLG - BTC (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc sở (b/c);
- Ban chỉ đạo 389;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT của Sở Tài chính (để đăng tải);
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, GCS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quý Dương